

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2533 /BTC-TCHQ

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2015

V/v quy tắc phân loại và mã HS
một số mặt hàng thủy sản

VPĐD VASEP TẠI HÀ NỘI

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 29

Ngày 25 tháng 02 năm 2015

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam.
(Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh,
Ba Đình, Hà Nội)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 179/2014/CV-VASEP ngày 16/10/2014 của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) đề nghị hướng dẫn quy tắc phân loại và mã HS đối với sản phẩm thủy hải sản phối trộn đông lạnh và nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ. Về vấn đề này, sau khi tham khảo ý kiến của VASEP tại công văn số 215/2014/CV-VASEP ngày 9/12/2014, ý kiến của Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương tại công văn số 979/XNK-TMQT ngày 28/11/2014 và ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) tại công văn số 09/QLCL-CL1 ngày 6/1/2015, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 5, Điều 6 Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và sáu quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính;

Tham khảo Chú giải chi tiết HS 2012;

Theo Chú giải pháp lý 2 Chương 16 thì các mặt hàng thủy hải sản nhúng/trụng phối trộn (seafood mix) đông lạnh không phải là chế phẩm thực phẩm nên không phân loại ngay vào Chương 16, nhóm 16.05 theo chú giải này mà phải xác định thành phần cơ bản để phân loại theo quy tắc 3(b). Theo đó, các mặt hàng thủy hải sản nhúng/trụng phối trộn đông lạnh nêu trên (có thành phần mực và bạch tuộc trụng (từ 55% trở lên), tôm sấu trụng (10% đến 20%) và thịt nghêu lựa luộc (từ 7% đến 30%)) có thành phần nhuyễn thể hai mảnh vỏ và nhuyễn thể chân đầu (mực và bạch tuộc) chiếm tỉ lệ lớn nên được phân loại theo động vật thân mềm.

Theo ý kiến của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) thì (i) sản phẩm thủy hải sản phối chế (seafood mix) là sản phẩm thủy sản sơ chế (prepared fishery products) chưa có quy định cụ thể về mã HS ở Chương 2, 3 hoặc phù hợp với đầu mục 0504 sẽ được áp mã HS là 16.05 theo quy định của EU. (ii) Đối với sản phẩm nghêu đông lạnh xuất khẩu vào EU, mã HS của sản phẩm nghêu có xuất xứ từ vùng thu hoạch của Việt Nam đủ điều kiện xuất khẩu vào EU là 16.05.

Theo mô tả nhóm 03.07 “*Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc, mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật thân mềm, hun khói, đã hoặc chưa làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói;*

bột mịn, bột thô và bột viên của động vật thân mềm, thích hợp dùng làm thức ăn cho người.” đồng thời tham khảo Chú giải chi tiết HS hướng dẫn: “Nhóm này không bao gồm động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác chế biến và bảo quản bằng cách không nêu trong nhóm (ví dụ động vật thân mềm được luộc chín hoặc bảo quản trong dấm, thuộc nhóm 16.05).”

Theo mô tả nhóm 16.05 “Động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác, đã được chế biến hoặc bảo quản” đồng thời Chú giải chi tiết HS hướng dẫn “được luộc, hấp, nướng, chiên, quay hoặc làm chín bằng cách khác, tuy nhiên phải lưu ý là đã được làm chín trước hoặc trong quá trình hun khói vẫn được xếp vào Chương 3 miễn là nó chưa được chế biến bằng bất cứ một cách nào khác.”

Đối chiếu với các căn cứ nêu trên và ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì các mặt hàng thủy hải sản nhúng/trụng đông lạnh (có động vật thân mềm trung từ 55% trở lên và có thịt nghêu lựa luộc từ 7% đến 30%), theo đúng tiêu chuẩn xuất khẩu vào EU phù hợp phân loại thuộc nhóm 16.05.

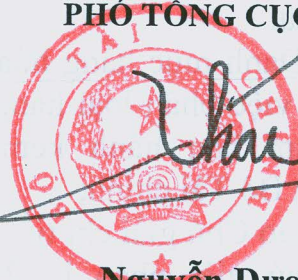
Bộ Tài chính thông báo để Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam được biết.

Trân trọng./. *mmc*

Nơi nhận: *ll*

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Cục QLCL NLS và thủy sản (Bộ NN&PTNT);
(Đ/c: 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội)
- Cục HQ các tỉnh, TP. (để thực hiện);
- Công ty TNHH Hải Nam;
(Đ/c: 27 Nguyễn Thông, Phú Hải, Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)
- Công ty cổ phần thủy sản Sông Tiền;
(Đ/c: Ấp Tân Thuận, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang)
- Công ty TNHH SAGA;
(Đ/c: 121KP Mỹ Hoàng, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh)
- Lưu: VT, TCHQ (48 b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái